TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 05-5-2023
V/v:"Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH – TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Anh Tuấn và ông Lương Kiều Vũ

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Đinh Thị Kim Thao – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình *tham gia phiên toà:* Ông Hoàng Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 về: Ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXX - ST ngày 19 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

(Chị H và anh Q đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – chị Hà Thị H trình bày*:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Q trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ngày 18-3-

2008. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, anh Q chơi cờ bạc, anh Q có tình cảm với người khác. Mặc dù vợ chồng đã hòa giải nhưng không khắc phục được mâu thuẫn. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng với anh Q không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Huy H, sinh ngày 06-4-2009 và Nguyễn Văn H, sinh ngày 06-6-2013. Chị đề nghị giao cả hai con chung cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị không cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – anh Nguyễn Văn Q trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian, địa điểm và các điều kiện kết hôn như lời trình bày của chị H là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn nhưng không đến mức vợ chồng phải ly hôn. Anh thừa nhận có đánh cờ bạc nhưng chỉ là chơi vui và vẫn làm ăn chăm lo cho gia đình. Anh xác định tình cảm vợ chồng với chị H vẫn còn, anh không đồng ý ly hôn và đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng về đoàn tụ.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung như chị H trình bày. Anh có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai con cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của con chung: cháu Nguyễn Huy H và Nguyễn Văn H có nguyện vọng ở với bố là Nguyễn Văn Q.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tại phiên tòa: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 238, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị H để xử cho chị Hà Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q. Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Huy H, sinh ngày 06-4-2009 và Nguyễn Văn H, sinh ngày 06-6-2013 cho anh Nguyễn Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo pháp luật, chị H không cấp dưỡng nuôi con; về án phí: Chị Hà Thị H phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn Q có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn K, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

Chị Hà Thị H và anh Nguyễn Văn Q đã được Tòa án tống đạt hợp lệ. Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị H và anh Nguyễn Văn Q kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái vào ngày 18-3-2008, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H và anh Q đều thừa nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có sự tin tưởng nhau, anh chị đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau nữa. Mặc dù, anh Q không nhất trí ly hôn nhưng anh cũng không đưa ra được biện pháp tích cực nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ đó có căn cứ cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Hà Thị H và anh Nguyễn Văn Q đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị H là có căn cứ. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình để xử cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

[3] Về nuôi con chung: Chị Hà Thị H và anh Nguyễn Văn Q đều xác nhận vợ

chồng có hai con chung là Nguyễn Huy H, sinh ngày 06-4-2009 và Nguyễn Văn , sinh ngày 06-6-2013. Chị H và anh Q thỏa thuận anh Qlà người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung cho đến khi đủ 18 tuổi, chị H không cấp dưỡng nuôi con. Xét thỏa thuận của chị H và anh Q là không trái pháp luật, phù hợp với thực tế và nguyện vọng của con chung nên cần chấp nhận.

[4] Về chia tài sản và nợ chung: Chị H và anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát đã phát biểu ý kiến về quá trình thụ lý, giải quyết của Thẩm phán, thư ký, của Hội đồng xét xử, của người tham gia tố tụng tại phiên tòa và quan điểm giải quyết nội dung vụ án đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Chị Hà Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

2.Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Huy H, sinh ngày 06-4-2009 và Nguyễn Văn H, sinh ngày 06-6-2013 cho anh Nguyễn Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo pháp luật, chị H không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3.Về án phí: Chị Hà Thị H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số: 0000564 ngày 21-02-2023 của chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (xác nhận chị H đã nộp đủ).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga